**TỪ TƯỢNG HÌNH, TỪ TƯỢNG THANH**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Tìm hiểu bài****\*Ví dụ SGK/49**- Các từ: *móm mém, xồng xộc, vật vã, rũ rượi, sòng sọc.***→ Gợi tả hình ảnh, dáng vẻ, hoạt động.****🢡 Từ tượng hình.**+ Các từ: *hu hu, ư ử***→ Mô phỏng âm thanh****🢡 Từ tượng thanh.** | **II. Bài học:****1. Thế nào là từ tượng hình?**- Là những từ gợi tả hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái.**2. Thế nào là từ tượng thanh?**- Là những từ mô phỏng âm thanh.**3. Công dụng**- Gợi tả hình ảnh, âm thanh cụ thể, sinh động và có giá trị biểu cảm cao.  |

**III. Luyện tập**

- Làm bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trang 49, 50.

**IV. Dặn dò**

- Xem lại bài

- Học Ghi nhớ

**TỪ NGỮ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BIỆT NGỮ XÃ HỘI**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Tìm hiểu bài****\* Ví dụ SGK/56**- Bắp, bẹ, ngô: từ đồng nghĩa.+ Ngô: từ toàn dân+ Bắp, bẹ: từ địa phương**\* Ví dụ SGK/57**a) *“Mẹ, mợ”*: từ đồng nghĩa- *“Mẹ”:* từ toàn dân- *“Mợ”:* Dùng trong tầng lớp trung lưu, thượng lưu (trước Cách mạng tháng Tám).b) - *“ngỗng”:* điểm 2- *“trúng tủ”:* Trúng vấn đề đã học⭢ Học sinh, sinh viên thường dùng.**→ *“Mợ, ngỗng, trúng tủ”* là biệt ngữ xã hội.****\*Xét ví dụ SGK/58**- *“mô, bầy, tui, ví, nớ, chừ”:* Từ ngữ địa phương Quảng Trị- *“cá, dằm thượng, mõi.”:* Biệt ngữ xã hội (tầng lớp lưu manh)  | **II. Bài học:****1. Từ ngữ địa phương là gì?**- Là những từ ngữ chỉ sử dụng ở một (hoặc một số) địa phương nhất định.**2. Biệt ngữ xã hội là gì?**Chỉ dùng trong một tầng lớp xã hội nhất định.**3. Cách sử dụng**- Trong văn thơ, có thể sử dụng TNĐP và BNXH để tăng sức biểu đạt, biểu cảm cho đối tượng.- Không lạm dụng tránh gây khó hiểu.- Cần phù hợp với tình huống giao tiếp. |

**III. Luyện tập**

- Làm bài tập 1, 2, 3, 4 trang 58, 59.

**IV. Dặn dò**

- Xem lại bài

- Học Ghi nhớ

**THỰC HÀNH: ĐỌC TÁC PHẨM VĂN HỌC**

1. Hãy đọc 1 tác phẩm văn xuôi (ngoài chương trình SGK) của một trong các tác giả: Thanh Tịnh, Ngô Tất Tố, Nguyên Hồng, Nam Cao.

2. Tóm tắt nội dung tác phẩm đã đọc.

3. Viết đoạn văn (từ 8 đến 10 dòng) cảm nhận về một nhân vật trong tác phẩm đó.